

Bản án số: 15 /2018/HNGĐ-ST

Ngày 19 tháng 4 năm 2018

V/v: ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Thành
- *Các hội thẩm nhân dân:*
 - Bà Nguyễn Thị Hương Bình
 - Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 264/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2017 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/02/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị Kim T - sinh năm 1967; địa chỉ cư trú: thôn D, xã S, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ng - sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: thôn D, xã S, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Quách Thị Kim T trình bày:

- Về yêu cầu ly hôn: bà T và ông Nguyễn Văn Ng tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 1988 tại Ủy ban nhân dân xã Diên Lạc, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Từ cuối năm 2011, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không còn chung quan điểm sống; thường xuyên kinh cãi, chửi bới nhau; ông Ng có hành vi đánh đập bà T. Từ đầu năm 2015, bà T và ông Ng sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau; bà T không còn tình cảm với ông Ng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: bà T và ông Ng có hai con chung là Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 25/01/1991 và Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 27/3/1999, đều đã trưởng thành và khỏe mạnh nên bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản của vợ chồng khi ly hôn: bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn Ng trình bày:

- Về yêu cầu ly hôn: ông Ng và bà T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau về thời gian, địa điểm, hoàn cảnh kết hôn đúng như lời trình bày của bà T. Ông Ng xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống; đến nay không còn quan tâm và chia sẻ với nhau nên ông đồng ý ly hôn với bà T.

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: ông Ng và bà T có hai con chung là Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 25/01/1991 và Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 27/3/1999, đều đã trưởng thành và khỏe mạnh nên ông Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản của vợ chồng khi ly hôn: ông Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Quách Thị Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Quách Thị Kim T và ông Nguyễn Văn Ng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Ng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Ng.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Quách Thị Kim T và ông Nguyễn Văn Ng tự nguyện kết hôn với nhau năm 1988 tại Ủy ban nhân dân xã Diên Lạc, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 363, ngày 08/7/1988; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa bà T và ông Ng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên cãi vã nhau. Từ đầu năm 2015, bà T và ông Ng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông Ng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà T được ly hôn với ông Ng.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: bà T và ông Ng có hai con chung là Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 25/01/1991 và Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 27/3/1999, đều đã thành niên và không có nhược điểm về thể chất, tinh thần nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà T và ông Ng không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Quách Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Quách Thị Kim T được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: bà Quách Thị Kim T và ông Nguyễn Văn Ng có hai con chung là Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 25/01/1991 và Nguyễn Hoàng H - sinh ngày 27/3/1999, đều đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: bà Quách Thị Kim T và ông Nguyễn Văn Ng không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí: bà Quách Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0009675 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Diên Lạc;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Thành